

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 02-7-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2018/TLST-HNGĐ, ngày 01/3/2018 “V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2018; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Hữu T - *Sinh năm:* 1988; *Địa chỉ:* 345/1 ấp LT, xã LH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- *Bị đơn:* Phạm Thị T - *Sinh năm:* 1984; *Địa chỉ:* 345/1 ấp LT, xã LH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/12/2017, các phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Huỳnh Hữu T trình bày:

Huỳnh Hữu T và Phạm Thị T đám cưới vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh vào ngày 10/01/2013. Thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau khoảng tháng 7 năm 2017 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không hòa đồng trong cuộc sống, vợ thường kiểm chuyện cự cãi có khi 02 vợ chồng đánh nhau, tình

cảm vợ chồng không còn như trước nữa, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh T làm đơn yêu cầu được ly hôn với Phạm Thị T. Về con chung, có 02 con là Huỳnh Thị Hiếu T sinh ngày 21/8/2014 và Huỳnh Hữu N sinh ngày 28/11/2016, anh Huỳnh Hữu T đồng ý giao Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N cho vợ nuôi 02 con, anh T hiện nay làm thuê và anh đồng ý cấp dưỡng cho 02 con mỗi con bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định cho đến khi các con đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2018. Về tài sản và nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Tờ trình ngày 13/3/2018, các lần phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Phạm Thị T trình bày:

Vợ chồng có đám cưới vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh vào ngày 10/01/2013. Quá trình chung sống hạnh phúc; đến khoảng tháng 7 năm 2017 vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh T không lo lắng gì vợ con mà đôi khi còn hành hung đánh vợ, có lúc chị T bỏ về quê sống, anh T năn nỉ rước chị T về, vợ chồng sống được thời gian rồi cũng mâu thuẫn, đôi lúc cự cãi 02 vợ chồng đánh nhau, anh T lại có nhân tình bên ngoài, tình cảm vợ chồng bị sút mẻ; nhưng chị T còn thương chồng không đồng ý ly hôn. Về con chung, có 02 con là Huỳnh Thị Hiếu T sinh ngày 21/8/2014 và Huỳnh Hữu N sinh ngày 28/11/2016; nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị yêu cầu được tiếp tục nuôi Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N và yêu cầu anh Huỳnh Hữu T cấp dưỡng mỗi con mỗi tháng bằng 4.000.000 đồng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2018. Về tài sản và nợ chung, chị không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Huỳnh Hữu T và Phạm Thị T kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh vào ngày 10/01/2013 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng không hòa đồng trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không còn như trước nữa, nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải động viên anh T, nhưng anh T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Phạm Thị T; mâu thuẫn của anh T và chị T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên yêu cầu của Huỳnh Hữu T ly hôn với chị Phạm Thị T là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Huỳnh Hữu T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Huỳnh Thị Hiếu T sinh ngày 21/8/2014 và Huỳnh Hữu N sinh ngày 28/11/2016, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, anh Huỳnh Hữu T đồng ý giao Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N cho chị T nuôi, hơn nữa Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N hiện do chị T đang trực tiếp nuôi, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Huỳnh Hữu T tự nguyện đồng ý cấp dưỡng mỗi con mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 cho đến khi Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N đủ 18 tuổi là có căn cứ, đúng theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; hiện nay anh T làm thuê công việc thì không ổn định, đối với yêu cầu của chị T cấp dưỡng mỗi con mỗi tháng bằng 4.000.000 đồng là không có căn cứ.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Huỳnh Hữu T và Phạm Thị T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Hữu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí phần cấp dưỡng là phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Huỳnh Hữu T được ly hôn với Phạm Thị T.
2. Về con chung: Phạm Thị T được quyền nuôi Huỳnh Thị Hiếu T sinh ngày 21/8/2014 và Huỳnh Hữu N sinh ngày 28/11/2016. Huỳnh Hữu T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi người con mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Thị Hiếu T và Huỳnh Hữu N đủ 18 tuổi.
Cha, mẹ trực tiếp nuôi con và cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.
3. Về án phí và tạm ứng án phí: Huỳnh Hữu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 đồng (Trong đó án phí về ly hôn là 300.000 đồng và án phí phần cấp dưỡng là 300.000 đồng); nhưng được khấu trừ 300.000 đồng mà anh T đã

nộp tạm ứng án phí của biên lai số 0001109, ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy anh Huỳnh Hữu T còn phải nộp thêm 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2018).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Văn Út